



CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN HÀNG KHÔNG NỘI BÀI

Kết quả nội kiểm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt
(Áp dụng cho đơn vị sử dụng nước)

1. Tên đơn vị sử dụng nước: Công ty Cổ phần Suất Ăn Hàng Không Nội Bài
2. Địa chỉ: Sân bay Nội Bài, Thành Phố Hà Nội
3. Công suất bể chứa: 600m³
4. Tên đơn vị cấp nước: Công ty Cổ phần nước sạch số 2 Hà Nội
5. Thời gian kiểm tra: ngày 03 tháng 10 năm 2025
6. Số mẫu và vị trí lấy mẫu nước: 02 mẫu nước tại 2 vị trí
 - Mẫu số 1: Nước sản xuất tại bếp bánh
 - Mẫu số 2: Nước lấy tại bể chứa tập trung (nước nguồn)

B. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

TT	Mã số mẫu, lấy mẫu	1	2	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa cho phép	Đánh giá (đạt/ không đạt)
	Các thông số					
Thông số nhóm A						
	a. Thông số vi sinh vật					
1	Coliform tổng số	KPH	KPH	CFU/100 mL	< 1	Đạt
				hoặc MPN/100mL		
2	E. coli hoặc Coliform chịu nhiệt	KPH	KPH	CFU/100 mL	< 1	Đạt
				hoặc MPN/100mL		
	b. Thông số cảm quan và hoá học					
3	Màu sắc	KPH	KPH	TCU	15	Đạt
4	Mùi	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	-	Không có mùi lạ	Đạt
5	pH	7,63	7,66	-	Trong khoảng 6,0-8,5	Đạt
6	Độ đục	KPH	KPH	NTU	2	Đạt
7	Asen (As)	KPH	KPH	mg/L	0,01	Đạt
8	Clo dư tự do	0,3	0,4	mg/L	Trong khoảng 0,2- 1,0	Đạt
9	Permanganat	0,8	0,8	mg/L	2	Đạt
10	Amoni (NH3 và NH4 ⁺ tính theo N)	KPH	KPH	mg/L	1	Đạt

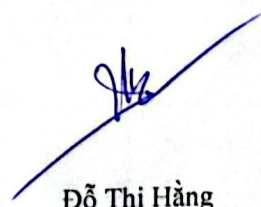
Thông số nhóm B						
1	Trực khuẩn mủ xanh (<i>Pseudomonas aeruginosa</i>)	KPH		CFU/100mL	< 1	Đạt
2	Tụ cầu vàng (<i>Staphylococcus aureus</i>)	KPH		CFU/100mL	< 1	Đạt

D. CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC (nếu có)

D. ĐỀ NGHỊ (nếu có):

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2025

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)


Đỗ Thị Hằng